

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI LỘC
TỈNH NGHỆ AN

Số:292/2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghi Lộc, ngày 15 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 273/2020/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: chị Lê Thị Thanh N, sinh năm 1998.

Địa chỉ: xóm 6 (X), xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: anh Lưu Hồng H, sinh năm 1990

Địa chỉ: xóm 6 (X), xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 80; 81 và Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Thanh N và anh Lưu Hồng H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: vợ chồng có 01 con chung là cháu Lưu Lê Quỳnh A, sinh ngày 05/7/2017 hiện đang ở với bố. Hai đương sự thống nhất tiếp tục giao cháu Lưu Lê Quỳnh A cho anh Lưu Hồng H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Chị Lê Thị Thanh N có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Lưu Lê Quỳnh A mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Thời gian đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung là từ tháng 12 năm 2020 cho đến khi cháu Quỳnh A tròn 18 tuổi trưởng thành.

Chị Lê Thị Thanh N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai

được cản trở. Nếu chị N lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung thì anh H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của chị N.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản, nợ và cho vay nợ: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Lê Thị Thanh N thuận chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí li hôn và 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí tại chi cục Thi hành án Dân sự huyện Nghi Lộc theo biên lai thu số 0005032 ngày 11/11/2020. Chị Lê Thị Thanh N đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân h. Nghi Lộc;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Loan Hòa